

## ÔN TẬP CHỦ ĐỀ 1: CÁC PHÉP ĐO.

### I.LÝ THUYẾT

|               | Đơn vị đo chính thức | Dụng cụ đo | Xác định GHD, ĐCNN  | Các bước đo      |
|---------------|----------------------|------------|---|------------------|
| Đo độ dài     | mét (m)              | Thước      | <b>GHD</b> : chiều dài lớn nhất ghi trên thước.<br><b>ĐCNN</b> : chiều dài giữa hai vạch chia liên tiếp trên thước. | <b>5 bước đo</b> |
| Đo khối lượng | Kilogram (kg)        | Cân        | <b>GHD</b> : khối lượng lớn nhất ghi trên cân.<br><b>ĐCNN</b> : khối lượng giữa hai vạch chia liên tiếp trên cân.   | <b>5 bước đo</b> |
| Đo thời gian  | Giây (s)             | Đồng hồ    |   | <b>5 bước đo</b> |
| Đo nhiệt độ   | Độ C (°C)            | Nhiệt kế   |   | <b>5 bước đo</b> |

### II.BÀI TẬP

**Câu 1:** Thước thích hợp để đo **bề dày** quyển sách Khoa học tự nhiên 6 là

- A. thước kẻ có giới hạn đo 10 cm và độ chia nhỏ nhất 1 mm.
- B. thước dây có giới hạn đo 1 m và độ chia nhỏ nhất 1 cm.
- C. thước cuộn có giới hạn đo 3 m và độ chia nhỏ nhất 5 cm.
- D. thước thẳng có giới hạn đo 1,5 m và độ chia nhỏ nhất 1 cm.

**Câu 2:** Trước khi đo chiều dài của vật ta thường ước lượng chiều dài của vật để

- A. lựa chọn thước đo phù hợp.

- B. đặt mắt đúng cách.
- C. đọc kết quả đo chính xác.
- D. đặt vật đo đúng cách.

**Câu 3:** Loại cân thích hợp sử dụng cân vàng, bạc ở tiệm vàng là

- A. Cân tạ
- B. Cân đòn
- C. Cân đồng hồ
- D. Cân tiểu li

**Câu 4:** Đơn vị đo khối lượng trong hệ thống đo lường chính thức ở nước ta:

- A. Tấn
- B. Miligam
- C. Kilogam
- D. Gam

**Câu 5:** Cân một túi hoa quả, kết quả ghi 14533g. ĐCNN của cân đã dùng là

- A. 1g
- B. 5g
- C. 10g
- D. 100g

**Câu 6:** Một hộp quả cân có các quả cân loại 2g, 5g, 10g, 50g, 200g, 200mg, 500g, 500mg. Để cân một vật có khối lượng 257,5g thì có thể sử dụng các loại quả cân nào?

- A. 200g, 200mg, 50g, 5g, 50g
- B. 2g, 5g, 50g, 200g, 500mg, 500mg
- C. 2g, 5g, 10g, 200g, 500g
- D. 2g, 5g, 10g, 200mg, 500mg

**Câu 7:** Khi đo nhiều lần thời gian chuyển động của một viên bi mà thu được nhiều giá trị khác nhau, thì giá trị nào sau đây được lấy làm kết quả của phép đo?

- A. Giá trị của lần đo cuối cùng.
- B. Giá trị trung bình của giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất.
- C. Giá trị trung bình của tất cả các giá trị đo được.
- D. Giá trị được lặp lại nhiều lần nhất.

**Câu 8:** Khi đo thời gian chạy 100 m của bạn Nguyễn trong giờ thể dục, em sẽ đo khoảng thời gian

- A. từ lúc bạn Nguyễn lấy đà chạy đến lúc về đích.
- B. từ lúc có lệnh xuất phát đến lúc về đích.
- C. bạn Nguyễn chạy 50 m rồi nhân đôi.
- D. bạn Nguyễn chạy 200 m rồi chia đôi.

**Câu 9:** Nhiệt kế nào sau đây có thể dùng để đo nhiệt độ của nước đang sôi?

- A. Nhiệt kế thủy ngân
- B. Nhiệt kế rượu

C. Nhiệt kế y tế

D. Cả ba nhiệt kế trên

**Câu 10:** Khi nhúng một nhiệt kế rượu vào nước nóng, mực rượu trong ống nhiệt kế tăng lên vì:

A. ống nhiệt kế dài ra.

B. ống nhiệt kế ngắn lại.

C. rượu trong ống nhiệt kế nở ra.

D. cả ống nhiệt kế và rượu trong ống đều nở ra nhưng ống nhiệt kế nở nhiều hơn.

## CHỦ ĐỀ 2: CÁC THỂ CỦA CHẤT

### BÀI 8: SỰ ĐA DẠNG VÀ CÁC THỂ CƠ BẢN CỦA CHẤT. TÍNH CHẤT CỦA CHẤT.

#### I. SỰ ĐA DẠNG CỦA CHẤT

- **Vật thể tự nhiên** là những vật thể có sẵn trong tự nhiên.
- **Vật thể nhân tạo** là những vật thể do con người tạo ra để phục vụ cuộc sống.
- **Vật hữu sinh (vật sống)** là vật thể có đặc trưng sống.
- **Vật vô sinh (vật không sống)** là vật thể không có các đặc trưng sống.

#### II. CÁC THỂ CƠ BẢN CỦA CHẤT

Đặc điểm cơ bản ba thể của chất:

##### ✚ Ở thể rắn

- Các hạt liên kết chặt chẽ.
- Có hình dạng và thể tích xác định.
- Rất khó bị nén.

##### ✚ Ở thể lỏng

- Các hạt liên kết không chặt chẽ.
- Có hình dạng không xác định, có thể tích xác định.
- Khó bị nén.

##### ✚ Ở thể khí/ hơi

- Các hạt chuyển động tự do.
- Có hình dạng và thể tích không xác định.
- Dễ bị nén.

#### III. TÍNH CHẤT CỦA CHẤT

##### Tính chất vật lí

*Không có sự tạo thành chất mới, ví dụ:*

- Thể (rắn, lỏng, khí).
- Màu sắc, mùi, vị, hình dạng, kích thước, khối lượng riêng.
- Tính tan trong nước hoặc chất lỏng khác.
- Tính nóng chảy, sôi của một chất.
- Tính dẫn nhiệt, dẫn điện.

## Tính chất hóa học

*Có sự tạo ra chất mới, ví dụ:*

- Chất bị phân hủy.
- Chất bị đốt cháy.

## IV. SỰ CHUYỂN THỂ CỦA CHẤT

Trong tự nhiên và trong các hoạt động của con người, các chất có thể chuyển từ thể này sang thể khác.

**Sự nóng chảy** là quá trình chuyển từ thể rắn sang thể lỏng của chất.

**Sự đông đặc** là quá trình chuyển từ thể lỏng sang thể rắn của chất.

**Sự bay hơi** là quá trình chuyển từ thể lỏng sang thể hơi của chất.

**Sự sôi** là quá trình bay hơi xảy ra trong lòng và cả trên bề mặt thoáng của chất lỏng. Sự sôi là trường hợp đặc biệt của sự bay hơi.

**Sự ngưng tụ** là quá trình chuyển từ thể khí (hơi) sang thể lỏng của chất.